TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/QĐ-TA	*T, ngày 21 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Phạm Tuấn Anh

2. Thư ký phiên họp: Ông Đào Văn Chí

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA, ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với:

HÀ VĂN B Giới tính: Nam Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 29 tháng 4 năm 1972 tại xã KT, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 4/10;

Nơi cư trú: Khu C3, xã KT, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Tiền án: Có 01 tiền án, năm 2010 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Nay đương nhiên được xóa án tích.

Tiền sự: Có 06 (Sáu) tiền sự, đã bị Trưởng Công an xã KT xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần và bị Chủ tịch UBND xã KT ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 06 (Sáu) tháng, nhưng không tiến bộ.

Con ông: Hà Văn T (Đã chết) và bà: Hà Thị Đ (Đã chết)

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đỗ Văn Quỳnh – Đội trưởng đội CSĐT tội phạm về TTXH (Được Trưởng Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ quyết định ủy quyền số 12/QĐ-CAH, ngày 08/5/2019).

2. Đại diện Viện kiểm sát: Ông Đinh Xuân Tiệp – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị: Anh Trần Văn B (Theo Văn Bản họp gia đình ngày 07/9/2018 có xác nhận của UBND xã KT).

Địa chỉ: Khu C3, xã KT, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NHẬN THẤY:

Hà Văn B nhiều lần vi phạm hành chính như đánh nhau gây mất an ninh trật tự tại khu dân cư, đã được đưa vào diện giáo dục tại xã nhưng vẫn không tiến bộ, vẫn tiếp tục vi phạm hành chính. **B** là người có nghề nghiệp làm ruộng nhưng không tu

chí làm ăn, nhiều lần uống rượu say, đánh nhau, gây rối trật tự công cộng. Cụ thể như sau:

Vụ 1: Vào sáng ngày 07/9/2018 Hà Văn B trên đường về nhà đến giữa cánh đồng cách nhà khoảng 300m thì xe máy hết xăng nên **B** bỏ xe lại và đi bộ về nhà. Khi về đến nhà gặp vợ là Phùng Thị N do bực tức chuyện xe hết xăng nên **B** đã chửi bới chị N và yêu cầu N đi mua xăng cho **B**. Đến trưa khi đang ăn cơm và uống rượu tại nhà ở do vẫn còn bực tức nên **B** dùng tay tát hai cái vào đầu chị N và ném bát con ăn cơm bằng sứ vào tay chị N, chị N hoảng sợ bỏ chạy ra ngoài.

Chị N đã có đơn đề nghị Ban Công an xã KT giải quyết. Trưởng Công an xã KT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPVPHC, ngày 08/9/2018 đối với Hà Văn B số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau gây rối an ninh trật tự, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Vụ 2: Khoảng 14 giờ ngày 15/11/2018 Hà Văn B sau khi uống rượu say không thấy đàn vịt con của gia đình nên yêu cầu chị Phùng Thị N đi tìm nhưng chị N chưa đi ngay. Khoảng 20 phút sau chị N đi xuống cổng nhưng không đi tìm đàn vịt nên chị N vừa đi bộ đến cổng **B** chạy đuổi theo rồi dùng tay túm tóc chị N giật ngược quay lại và ấn đầu chị N xuống đống cát trước cổng nhà anh Bảy Mi là hàng xóm. Sau đó **B** dùng tay tát hai cái vào đầu, lấy cát nhét vào mồm chị N rồi dùng chân đạp vào đùi và bụng chị N, lúc này có anh Nhất là hàng xóm chạy ra can ngăn nên **B** buông tay và đi về nhà.

Chị N đã có đơn đề nghị Ban Công an xã KT giải quyết. Trưởng Công an xã KT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC, ngày 16/11/2018 đối với Hà Văn B số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau gây rối an ninh trật tự, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Vụ 3: Khoảng 10h ngày 06/12/2018 Hà Văn B có uống rượu sau đó bảo vợ là chị Phùng Thị N đi nấu cơm, nhưng do bận việc nên chị N chưa nấu được. Khoảng 20 phút sau chị N mới đi nấu cơm khi đang cầm nồi cơm điện để nấu thì Hà Văn B giật lấy lõi nồi cơm điện đập vào mồm chị N gây chảy máu và đập hai cái vào lưng. Tiếp theo **B** túm tóc chị N dí đầu xuống mặt bàn gỗ và đẩy vào song cửa sổ rồi lấy bát con ăn cơm bằng sứ đập vào đầu chị N gây chảy máu.

Chị N đã có đơn đề nghị Ban Công an xã KT giải quyết. Trưởng Công an xã KT đã lập hồ sơ theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã. Ngày 15/12/2018 Chủ tịch UBND xã KT ra Quyết định số 134/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 06 tháng đối với Hà Văn B, kể từ ngày 15/12/2018.

Trong và sau thời gian quản lý, giáo dục tại xã, Hà Văn B không tiến bộ, tiếp tục tái phạm, cụ thể:

***Vụ 4*:** Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 28/12/2018 Hà Văn B dậy uống rượu tại nhà ở sau đó lên giường ngủ cùng vợ là Phùng Thị N và cùng con gái. Trong lúc đang ngủ thì **B** do có mâu thuẫn và uống rượu nên dùng tay bóp đùi và tát vào mồm chị N gây chảy máu. Chị N sợ nên dậy ra khỏi giường, đến trưa khi hai vợ chồng đang ăn cơm thì **B** có dọa đánh chị N nên chị N chạy lên giường ngủ, **B** chạy lên giường túm cổ áo và đấm vào ngực chị N.

Chị N đã có đơn đề nghị Ban Công an xã KT giải quyết. Trưởng Công an xã KT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPVPHC, ngày 29/12/2018 đối với Hà Văn B số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh chị Phùng Thị N, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

***Vụ 5*:** Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2018 Hà Văn B có đến nhà ông Đinh Văn S – Sinh năm: 1965, Hộ khẩu thường trú: Khu X2, xã KT để tìm vợ là Phùng Thị N. Khi gặp chị N, **B** yêu cầu chị N về nhưng chị N không đồng ý nên **B** dồn đuổi chị N quanh nhà ông Sạnh. Chị N bị **B** đẩy lên giường ngủ rồi dùng tay đấm một quả vào ngực, chị N vùng vẫy chạy ra ngoài thì bị **B** cầm ghế gỗ ném theo nhưng không trúng.

Chị N đã có đơn đề nghị Ban Công an xã KT giải quyết. Trưởng Công an xã KT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC, ngày 31/12/2018 đối với Hà VĂN B số tiền 750.000 đồng về hành vi gây rối an ninh trật tự, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

***Vụ 6*:** Khoảng 16 giờ ngày 05/4/2019 Hà Văn B sau khi uống rượu say và có nghi ngờ chị N đi ngoại tình nên chửi bới chị N. Khi chị N đang ngồi ở bàn uống nước thì **B** đạp chị N từ phía sau làm chị N ngã sấp mặt xuống đất đồng thời **B** đè lên người chị N. Chị N quay lại cắn vào tay **B** và chạy ra ngoài cửa thì bị **B** dùng một thanh gỗ vụt trúng vào bắp tay trái, chị N tiếp tục chạy ra phía cổng thì bị **B** dùng một con dao phay ném đuổi theo và trúng vào ngón tay phải chị N. Chị N bị đau nên chạy ra phía sau nhà định trốn lên đồi thì con gái là Hà Thị Lan N chạy theo, **B** đang say rượu nên túm lấy người Như đẩy vào trong nhà làm Như bị ngã xuống nền nhà. Chị N từ bên ngoài chạy vào kéo Như chạy ra phía cổng nên **B** chạy đuổi theo. Khi chạy đến ruộng lúa thì **B** túm được người Như và đẩy xuống ruộng lúa còn chị N chạy thoát và báo cáo chính quyền địa phương.

Chị N đã có đơn đề nghị Ban Công an xã KT giải quyết. Trưởng Công an xã KT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC, ngày 06/4/2019 đối với Hà Văn B số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau gây rối an ninh trật tự, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Bị áp dụng các quyết định, biện pháp hành chính ở trên xong **B** không sửa chữa, rèn luyện để tiến bộ hơn mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm.

Đại diện Công an huyện T đề nghị tại Văn Bản số 01/ĐN-CAH ngày 08/5/2019 về việc đưa đối tượng Hà Văn B vào cơ sở giáo dục bắt buộc với thời hạn là 24 (Hai mươi bốn) tháng theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T nhất trí theo ý kiến của Công an huyện T và đề nghị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng các quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính để ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Hà Văn B trong thời gian 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc.

Người bị đề nghị là Hà Văn B trong hồ sơ đã thể hiện và thừa nhận các lần có hành vi vi phạm hành chính theo như Văn Bản đề nghị của Trưởng Công an huyện T và các tài liệu khác có trong hồ sơ. **B** chấp nhận bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị là anh Trần Văn B trình bày: Quá trình **B** vi phạm hành chính nhiều lần vì không biết viết nên tôi đã ghi lại bản tường trình và đọc lại cho **B** nghe. Tôi cũng đã tham gia đầy đủ quá trình cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị đưa **B** vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Nay **B** đã chấp nhận bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Tôi đề nghị Tòa án chấp nhận để đưa **B** đi giáo dục bắt buộc để sớm cai rượu và lao động trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

XÉT THẤY:

Hồ sơ do Chủ tịch Ủy **B** nhân dân xã KT lập đã đề nghị Trưởng Phòng Tư pháp huyện T kiểm tra tính pháp lý và chuyển Công an huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện T ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Hà Văn B. Hồ sơ đã được lập theo đúng quy định của Điều 101, Điều 102 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hà Văn B sống từ nhỏ đến lớn, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 4/10, trình độ văn hóa thấp. Bản thân **B** có nghề nghiệp làm ruộng nhưng đã không tu chí làm ăn. Đến khi có hành vi vi phạm ngày 07/9/2018 thì **B** đã hơn 46 tuổi, nên theo điểm a khoản 1 điều 5 Luật xử lý vi phạm hành chính thì **B** phải chịu trách nhiệm về mọi vi phạm hành chính và **B** không thuộc những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại khoản 5 Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Các hành vi vi phạm của Hà Văn B ngày 30/12/2018 và lần cuối là ngày 05/4/2019 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Đến ngày hôm nay (21/5/2019) vẫn còn trong thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo điểm c khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tính chất của hành vi vi phạm **B** là người chồng, người cha không tốt, **B** thường có hành vi bạo lực gia đình, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của vợ và con của **B**, gây tổn hại kinh tế, tinh thần cho toàn bộ gia đình hành vi đó đã vi phạm thuần phong mỹ tục, đạo đức trong gia đình. Về phương diện xã hội thì **B** đã gây mất an ninh trật tự ở khu dân cư, gây bức xúc trong dư luận nhân dân.

Xét về mức độ, hậu quả thì **B** sau khi sử dụng rượu là chất kích thích, đã không làm chủ bản thân, thích gây sự với chị N là vợ như chửi bới, đánh đập, làm hư hỏng một số tài sản của gia đình nên cần ngăn chặn và buộc **B** phải chịu hình thức xử lý vi phạm hành chính để cho **B** thấy được lỗi lầm và sửa chữa.

Xét về các tình tiết tăng nặng thì:

+ **B** có nhân thân xấu, đã có 1 tiền án đến nay đã chấp hành xong toàn bộ bản án (theo biên bản xác minh ngày 08/5/2019 của Công an huyện T). Nay đương nhiên được xóa án tích theo chương X của BLHS. Xong **B** đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính đã bị xử lý là hành vi tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

+ **B** đã vi phạm hành chính khi đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính được quy định tại đoạn 2 điểm h khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét về tình tiết giảm nhẹ thì **B** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an huyện T là Hà Văn B có nhân thân xấu, có 01 tiền án đã đương nhiên được xóa án tích. Mặc dù đã bị áp dụng nhiều quyết định xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp xử lý hành chính nhưng không sửa chữa, rèn luyện để tiến bộ hơn mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm. Do vậy cần xem xét phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **B** là đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc với thời gian ở mức cuối cùng của khoản 2 Điều 93 Luật xử lý vi phạm hành chính theo như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T nhằm giúp cho **B** nhận thấy được lỗi lầm của bản thân và rèn luyện, sửa chữa để trở thành người chồng tốt, người cha tốt của gia đình và là người công dân có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Hà Văn B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là: **24** *(Hai mươi bốn)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc.

3. Hà Văn B hoặc anh Trần Văn Bảy có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này. Công an huyện có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Giao cho Công an huyện T tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Trưởng Công an huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND xã KT;
- Người bị áp dụng QĐ (B);
- Người bảo vệ quyền và LIHP (B1);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh